

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HSPT
Ngày 06-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA L

-TH nh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình

Ông Lưu Anh Tuấn

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Vương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh GIA L.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh GIA L tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh GIA L, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Võ Ngân H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông P, tỉnh GIA L.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Võ Ngân H, sinh năm 1986 tại huyện Phù M, tỉnh Bình Đ; Nơi cư trú: Thôn Trung h, xã Mỹ Tr, huyện Phù M, tỉnh Bình Đ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ M và bà Hồ Thị M; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án số 51/2020/HSST ngày 11/6/2020 bị TAND tH nh phố Quy Nh, tỉnh Bình Đ xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 07 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp H nh hình phạt chung cho cả 03 tội là 14 năm tù.

Tại bản án số 37/2020/HSST ngày 30/9/2020 bị TAND huyện Phú M, tỉnh Bình Đ xử phạt 05 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 14 năm tù của bản án số 51/2020/HSST ngày 11/6/2020 của TAND tH nh phố Quy Nh, tỉnh Bình Đ buộc bị cáo phải chấp H nh hình phạt chung cho cả 02 bản án là 19 năm tù.

Tại bản án số 01/2020/HSST ngày 21/10/2020 bị TAND huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại bản án số 13/2021/HSST ngày 30/9/2021 bị TAND huyện Đồng X, tỉnh Phú y xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại quyết định tổng hợp hình phạt tù số 04/2021/QĐ-CA ngày 12/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Đ, tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc bị cáo Võ Ngân H phải chấp H nh hình phạt tù chung là 24 (Hai mươi bốn) năm tù. Thời hạn chấp H nh hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2019.

Bị cáo đang thi H nh án tại Trại giam Kim Sơn, tỉnh Bình Đ. Hiện có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, cũng không bị kháng cáo, kháng nghị;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 08/2019, Võ Ngân H và Nguyễn Văn Đ gặp, quen nhau tại thị xã Ayun P, tỉnh GIA L. Ngày 02/10/2019, H rù Đ đến huyện Krông P , GIA L trộm cắp xe mô tô đem vào tH nh phố Hồ Chí M bán lấy tiền tiêu xài. Cả hai đi xuống huyện Krông P , đến nH trọ số 108, Hùng Vương, Tổ dân phố 4, thị trấn Phú T , huyện Krông P thuê trọ.

Khoảng 05 giờ 00’ ngày 03/10/2019, H đưa cho Đ dụng cụ phá khóa xe máy (một thanh kim loại hình “L” dài 16,5cm, hai đầu có hình lục giác, đường kính 8mm và một đoạn kim loại dài 08cm, một đầu hình lục giác dài 03cm, một đầu dẹp dài 05cm) rồi cả hai đi đến khu vực chợ Phú T tìm xe mô tô không có người trông coi để trộm cắp. Đến khoảng 06 giờ 00’ cùng ngày, H phát hiện thấy xe mô tô BKS: 81N1-155.47 của chị Nay Hdựng ở ven đường không có người trông coi. H gọi cho Đ đến phá khóa còn H đứng canh giới. Đ lấy dụng cụ phá khóa rồi ngồi lên xe nổ máy, chở H đi theo đường Quốc lộ 25 chạy về hướng Phú Y. Đến khoảng 16 giờ 00’ cùng ngày, H và Đ đến quán nước của chị Trần Thị L thì H nói với Đ là H sẽ đi vào tH nh phố Hồ Chí M trước còn Đ ở lại gửi chiếc xe mô tô trộm cắp được vào sau để H đi tiêu thụ rồi lấy tiền chia nhau thì Đ đồng ý. Đến 17 giờ 00’ cùng ngày, H được một người đàn ông đến đón chở đi còn Đ ngồi ở quán nước. Sau đó, Đ đến gặp chị L (chủ quán) nhờ gửi xe mô tô vào Thành phố T với giá 300.000 đồng và đưa số điện thoại số 0962436787 cho chị L để liên lạc. Sau đó Đ đi về thị xã Ayun P.

Đến chiều cùng ngày, chị L gửi xe mô tô cho nH xe Liên Hương chở vào tH nh phố Hồ Chí M. Ngày 04/10/2019, có người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến nH xe Liên Hương nhận xe nhưng không biết là xe nào, biển kiểm soát bao nhiêu và nói là mua xe qua mạng. Nghi ngờ là xe trộm cắp nên nH xe Liên Hương yêu cầu có đăng ký xe mới cho lấy và gọi điện thoại thông báo tình hình cho chị L biết. Chị L đã gọi cho Đ , thì Đ nói dối là đang giữ đăng ký xe và yêu cầu nH xe cho gửi lại để Đ đến lấy. Sau 10 ngày không có người đến nhận, nH xe đã đem trả lại xe mô tô cho chị L , nghi ngờ xe trộm cắp nên chị L đã giao nộp cho Cơ quan Công an để điều tra, xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 11/5/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Krông P xác định Xe mô tô màu đen-xám, BKS: 81N1- 155.47 có giá là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông P , tỉnh GIA L đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Võ Ngân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Võ Ngân H 03 (ba) năm tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 23/10/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo khác, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của các bị cáo

Ngày 05/4/2022 bị cáo Võ Ngân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về H nh vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tH nh khẩn khai nhận toàn bộ H nh vi phạm tội của bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài, lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của bị hại nên vào ngày 03/10/2019 tại khu vực chợ Phú T , huyện Krông P , tỉnh GIA L bị cáo Võ Ngân H cùng với Nguyễn văn Đ đã có H nh vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Sirius nhãn hiệu Yamaha, biển số 81N1-155.47 của chị Nay H’Uynh. Qua định giá, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

Bị cáo Võ Ngân H trước đó đã thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản, bản thân không có nghề nghiệp, bị cáo sử dụng tiền bán tài sản trộm cắp làm nguồn sống chính nên thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Krông P xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm hình phạt của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được H nh vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi lượng hình đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem

xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo xử bị cáo với mức án 03 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ H nh vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo H không nộp bất kỳ chứng cứ thể hiện tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Vì vậy kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông P, tỉnh GIA L về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Võ Ngân H 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 23/10/2019.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Võ Ngân H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh GIA L;
- TAND huyện Krông P ;
- Chi cục THADS huyện Krông P ;
- Công an huyện Krông P ;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hiên

